

**UỶ BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG RẠCH GIÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1188 /UBND-VP

Rạch Giá, ngày 13 tháng 5 năm 2026

V/v tăng cường công tác tuyên truyền
hướng dẫn người dân thực hiện đăng
ký khai tử theo quy định Luật Hộ tịch

Kính gửi:

- Công an phường;
- Văn phòng HĐND-UBND phường;
- Trung tâm phục vụ hành chính công;
- Trưởng các khu phố.

Thực hiện Công văn số: 2956/STP-HCBTTP ngày 05/5/2026 của Sở tư pháp tỉnh An Giang về việc tăng cường công tác tuyên truyền hướng dẫn người dân thực hiện đăng ký khai tử theo quy định của Luật Hộ tịch.

Nhằm tiếp tục triển khai hiệu quả Công văn số 79/UBND-HCC ngày 09/1/2026 của UBND tỉnh về việc tăng cường triển khai thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính khai sinh, khai tử. Đồng thời qua công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực Hộ tịch; công tác phối hợp với cơ quan Công an triển khai thực hiện liên thông 02 nhóm thủ tục hành chính khai sinh, khai tử. UBND phường nhận thấy số trường hợp chết vẫn chưa thực hiện đăng ký khai tử vẫn xảy ra, công tác xóa đăng ký thường trú không kịp thời.

Để thực hiện tốt công tác đăng ký, quản lý Hộ tịch tại địa phương được tốt hơn trong thời gian tới. UBND phường đề nghị các cơ quan, đơn vị thực hiện một số nội dung sau:

1. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn vận động người dân thực hiện đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú kịp thời đúng quy định của Luật Hộ tịch và Luật cư trú (đính kèm số liệu thống kê do cơ quan Công an cung cấp).

2. Hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến hoặc cách thức phù hợp khác đảm bảo đúng quy định pháp luật nhằm thực hiện đăng ký khai tử đúng quy định pháp luật Hộ tịch¹.

3. Quán triệt công chức, lực lượng Đoàn viên, thanh niên, hội viên tại địa phương thực hiện tuyên truyền hướng dẫn, vận động người thân, gia đình và nhân dân nơi cư trú chủ động thực hiện đăng ký khai tử (khi phát sinh sự kiện Hộ tịch)

¹ Luật Hộ tịch 2014 quy định:

“Điều 33. Thời hạn và trách nhiệm đăng ký khai tử

1. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có người chết thì vợ, chồng hoặc con, cha, mẹ hoặc người thân thích khác của người chết có trách nhiệm đi đăng ký khai tử; trường hợp không có người thân thích thì đại diện của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm đi khai tử.

2. Công chức tư pháp – hộ tịch thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc khai tử cho người chết; trường hợp không xác định được người có trách nhiệm đi khai tử thì công chức tư pháp – hộ tịch thực hiện đăng ký khai tử.”

tại cơ quan đăng ký Hộ tịch.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm chỉnh thực hiện theo nội dung Công văn này./. *Ummu/*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- CT và các PCT UBND phường;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, nnChau.



**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

NT
Nguyễn Thị Hồng Linh

Số: 2956 /STP-HCBTTP

An Giang, ngày 05 tháng 5 năm 2026

V/v tăng cường công tác tuyên truyền,
hướng dẫn người dân thực hiện đăng ký
khai tử theo quy định Luật Hộ tịch

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu

Nhằm tiếp tục triển khai hiệu quả Công văn số 79/UBND-HCC ngày 09/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường triển khai thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính khai sinh, khai tử. Đồng thời, qua công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực hộ tịch; công tác phối hợp với cơ quan Công an triển khai thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính khai sinh, khai tử, Sở Tư pháp nhận thấy số trường hợp đăng ký khai tử quá hạn vẫn còn nhiều, số trường hợp chết nhưng không thực hiện đăng ký khai tử vẫn xảy ra, công tác xóa đăng ký thường trú không kịp thời.

Do đó, để thực hiện tốt công tác đăng ký, quản lý hộ tịch tại địa phương được tốt hơn trong thời gian tới, Sở Tư pháp đề nghị Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu quan tâm chỉ đạo hoàn thành việc thực hiện các nội dung sau trong tháng 6/2026 để báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

1. Chủ trì, phối hợp Công an cùng cấp tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, vận động người dân thực hiện đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú kịp thời, đúng quy định pháp luật hộ tịch và pháp luật cư trú (*gửi kèm thống kê số liệu công dân chết mà chưa xóa đăng ký thường trú do cơ quan Công an cung cấp*).

2. Chỉ đạo công chức làm công tác hộ tịch hướng dẫn, hỗ trợ người dân cách thức nộp hồ sơ trực tuyến hoặc cách thức phù hợp khác đảm bảo đúng quy định pháp luật nhằm thực hiện đăng ký khai tử đúng quy định pháp luật hộ tịch¹.

3. Quán triệt công chức, lực lượng đoàn viên, thanh niên, hội viên ... tại địa phương thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn, vận động người thân, gia đình và Nhân dân nơi cư trú chủ động thực hiện đăng ký khai tử (*khi phát sinh sự kiện hộ tịch*) tại cơ quan đăng ký hộ tịch.

¹ Luật Hộ tịch năm 2014 quy định:

“Điều 33. Thời hạn và trách nhiệm đăng ký khai tử

1. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có người chết thì vợ, chồng hoặc con, cha, mẹ hoặc người thân thích khác của người chết có trách nhiệm đi đăng ký khai tử; trường hợp người chết không có người thân thích thì đại diện của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm đi khai tử.

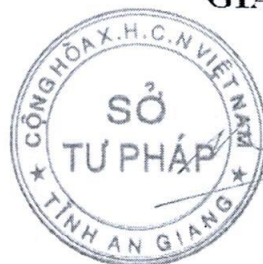
2. Công chức tư pháp - hộ tịch thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc khai tử cho người chết; trường hợp không xác định được người có trách nhiệm đi khai tử thì công chức tư pháp - hộ tịch thực hiện đăng ký khai tử.”

Đề nghị Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu quan tâm chỉ đạo thực hiện.
Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công an tỉnh (P.CSQLHCVTTXH);
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, HCBTTP, ltmkim.

GIÁM ĐỐC



Trịnh Tuấn Ngọc

UBND TỈNH AN GIANG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày tháng 5 năm 2026

THÔNG KÊ SỐ LIỆU CÔNG DÂN CHẾT MÀ CHƯA ĐĂNG KÝ KHAI TỬ
(Kèm theo Công văn số /STP-HCBTTP ngày tháng 5 năm 2026)

STT	Đơn vị	Cá nhân đã chết chưa đăng ký khai tử	Ghi chú
1	Phường Bình Đức	372	
2	Phường Châu Đốc	915	
3	Phường Hà Tiên	107	
4	Phường Long Phú	467	
5	Phường Long Xuyên	1325	
6	Phường Mỹ Thới	457	
7	Phường Rạch Giá	1879	
8	Phường Thới Sơn	40	
9	Phường Tân Châu	320	
10	Phường Tô Châu	54	
11	Phường Tinh Biên	96	
12	Phường Vĩnh Thông	422	
13	Phường Vĩnh Tế	78	
14	Xã An Biên	375	
15	Xã An Châu	331	
16	Xã An Cư	114	
17	Xã An Minh	149	
18	Xã An Phú	281	
19	Xã Bình An	387	
20	Xã Bình Giang	96	

21	Xã Bình Hòa	221	
22	Xã Bình Mỹ	294	
23	Xã Bình Sơn	98	
24	Xã Bình Thạnh Đông	62	
25	Xã Châu Phong	325	
26	Xã Châu Phú	107	
27	Xã Châu Thành	605	
28	Xã Chợ Mới	347	
29	Xã Chợ Vàm	123	
30	Xã Cô Tô	75	
31	Xã Cù Lao Giêng	246	
32	Xã Càn Đăng	262	
33	Xã Giang Thành	2	
34	Xã Giồng Riềng	303	
35	Xã Gò Quao	243	
36	Xã Hòa Hưng	313	
37	Xã Hòa Lạc	198	
38	Xã Hòa Thuận	69	
39	Xã Hòa Diên	54	
40	Xã Hòn Nghệ	1	
41	Xã Hòn Đất	189	
42	Xã Hội An	236	
43	Xã Khánh Bình	118	
44	Xã Kiên Lương	342	
45	Xã Long Kiên	382	
46	Xã Long Thanh	46	
47	Xã Long Diên	167	
48	Xã Mỹ Hòa Hưng	215	
49	Xã Mỹ Thuận	604	
50	Xã Mỹ Đức	407	
51	Xã Ngọc Chúc	157	
52	Xã Nhơn Hội	332	
53	Xã Nhơn Mỹ	181	

54	Xã Phú An	54	
55	Xã Phú Hòa	145	
56	Xã Phú Hữu	466	
57	Xã Phú Lâm	123	
58	Xã Phú Tân	258	
59	Xã Sơn Kiên	120	
60	Xã Thoại Sơn	393	
61	Xã Thanh Hưng	303	
62	Xã Thanh Lộc	488	
63	Xã Thanh Mỹ Tây	140	
64	Xã Thanh Đông	176	
65	Xã Tri Tôn	294	
66	Xã Tân An	215	
67	Xã Tân Hiệp	47	
68	Xã Tân Hội	1	
69	Xã Tân Thanh	230	
70	Xã Tây Phú	109	
71	Xã Tây Yên	284	
72	Xã U Minh Thượng	176	
73	Xã Vân Khánh	109	
74	Xã Vĩnh An	208	
75	Xã Vĩnh Bình	335	
76	Xã Vĩnh Hanh	156	
77	Xã Vĩnh Hòa	371	
78	Xã Vĩnh Hòa Hưng	193	
79	Xã Vĩnh Hậu	639	
80	Xã Vĩnh Phong	188	
81	Xã Vĩnh Thuận	150	
82	Xã Vĩnh Thanh Trung	104	
83	Xã Vĩnh Trạch	137	
84	Xã Vĩnh Tuy	242	
85	Xã Vĩnh Xương	193	
86	Xã Vĩnh Diệu	19	

87	Xã Ôc Eo	107	
88	Xã Ô Lâm	149	
89	Xã Đông Hòa	329	
90	Xã Đông Hưng	34	
91	Xã Đông Thái	227	
92	Xã Định Hòa	511	
93	Xã Định Mỹ	372	
94	Đặc khu Kiên Hải	1	
95	Đặc khu Phú Quốc	479	
Tổng		24864	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 79 /UBND-HCC

An Giang, ngày 09 tháng 01 năm 2026

V/v tăng cường triển khai
thực hiện liên thông điện tử
02 nhóm thủ tục hành chính
khai sinh, khai tử

Kính gửi:

- Sở Tư pháp;
- Sở Y tế;
- Công an tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

Thực hiện các nhiệm vụ của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” của Chính phủ (Đề án 06/CP) và Quyết định số 296/QĐ-VPCP ngày 12/6/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc công bố 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử, gồm: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất. Ngày 19/6/2024, UBND tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 1012/QĐ-UBND về việc công bố danh mục 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử trên địa bàn tỉnh.

Qua thời gian triển khai thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính, việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thực hiện khá tốt, đúng quy định pháp luật; góp phần đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân trong việc giảm thời gian, chi phí đi lại khi thực hiện thủ tục.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phối hợp giữa các cơ quan trong triển khai 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử ở một số khâu chưa chặt chẽ, dẫn đến tình trạng: trẻ em dưới 6 tuổi được đăng ký khai sinh nhưng chưa được đăng ký thường trú, chưa được cấp thẻ bảo hiểm y tế kịp thời; trẻ em được đăng ký khai sinh nhưng không thực hiện đăng ký thường trú hoặc người dân được đăng ký khai tử nhưng không thực hiện xóa đăng ký thường trú; từ đó, số lượng người dân không đăng ký thường trú hoặc xóa đăng ký thường trú theo quy định pháp luật về cư trú còn nhiều, tỷ lệ thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính tại địa phương chưa cao.

Để khắc phục tồn tại nêu trên, nâng cao hiệu quả triển khai liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính khai sinh, khai tử; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên

địa bàn tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND xã, phường, đặc khu trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình quản lý; tập trung thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

1. Văn phòng UBND tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan theo dõi thường xuyên tình hình, kết quả triển khai liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính; kịp thời tổng hợp, xử lý hoặc tham mưu xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

b) Bảo đảm việc triển khai thống nhất, đồng bộ theo Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ; trường hợp vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

c) Tham mưu chỉ đạo, đề xuất giải pháp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính theo quy định.

2. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, chịu trách nhiệm về nghiệp vụ hộ tịch và quy trình liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh; bảo đảm việc thực hiện thống nhất tại UBND xã, phường, đặc khu.

b) Tiếp tục tham mưu chỉ đạo cơ quan đăng ký hộ tịch tại địa phương thực hiện nghiêm quy trình liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính; thực hiện đầy đủ việc ký số bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử và các giấy tờ hộ tịch khác đã được Hệ thống tạo lập và trả kết quả bản điện tử qua Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, ứng dụng VNeID và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

c) Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan thường xuyên theo dõi tình hình, kết quả thực hiện, đánh giá tỷ lệ hồ sơ thực hiện đầy đủ các bước liên thông, xác định nguyên nhân hồ sơ không hoàn tất liên thông; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của sở, ngành và UBND xã, phường, đặc khu trong triển khai thực hiện quy trình liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính báo cáo UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh).

d) Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ và Văn phòng UBND tỉnh xử lý lỗi kỹ thuật phát sinh liên quan đồng bộ dữ liệu hộ tịch điện tử trên Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cổng Dịch vụ công quốc gia.

đ) Giám đốc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả triển khai nghiệp vụ hộ tịch và liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính sinh, tử trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan đảm bảo liên thông, đồng bộ, thông suốt hồ sơ 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử và Công Dịch vụ công quốc gia.

b) Phối hợp với Sở Tư pháp kiểm tra rà soát, điều chỉnh giao diện, các biểu mẫu điện tử tương tác đăng ký hộ tịch trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh bảo đảm đúng, đủ theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến và các quy định liên quan về khai thác, tích hợp dữ liệu tự động đối với các dữ liệu đã có trong các cơ sở dữ liệu trên Hệ thống; bảo đảm kết nối ổn định thông suốt giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử.

c) Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về việc bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, kết nối, liên thông, đồng bộ dữ liệu phục vụ triển khai liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính; kịp thời chỉ đạo khắc phục và báo cáo khi xảy ra sự cố kỹ thuật.

4. Sở Y tế

a) Tiếp tục quán triệt thực hiện quy trình liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị mình quản lý; theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo các cơ sở y tế thực hiện liên thông dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy chứng tử đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

b) Theo thẩm quyền, bảo đảm Hệ thống phần mềm dịch vụ công Đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến vận hành ổn định, kết nối thông suốt.

c) Kịp thời hướng dẫn UBND xã, phường, đặc khu sử dụng Hệ thống và theo dõi, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình sử dụng; kịp thời tham mưu, báo cáo UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND).

d) Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện liên thông dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy chứng tử; bảo đảm dữ liệu cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời phục vụ giải quyết liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính.

5. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo Công an cấp xã thực hiện nghiêm quy trình liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính và các quy định về đăng ký, xóa đăng ký thường trú.

b) Chủ động phối hợp với Sở Tư pháp, UBND cấp xã rà soát các trường hợp đã đăng ký khai sinh, khai tử nhưng chưa thực hiện đăng ký hoặc xóa đăng ký thường trú, kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ người dân hoàn tất thủ tục theo quy định.

c) Bảo đảm các hệ thống thông tin phục vụ đăng ký cư trú vận hành ổn định, gắn với khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ Đề án 06/CP.

d) Giám đốc Công an tỉnh chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả đăng ký thường trú, xóa đăng ký thường trú phát sinh từ quy trình liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính.

6. Bảo hiểm xã hội tỉnh

a) Tiếp tục quán triệt thực hiện quy trình liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị mình quản lý; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; kịp thời hỗ trợ, hướng dẫn người dân thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi trong trường hợp nộp hồ sơ tại Cổng Dịch vụ công quốc gia nhưng do lỗi hệ thống không chuyển hồ sơ đến cơ quan Bảo hiểm.

b) Theo thẩm quyền, bảo đảm Hệ thống thông tin của ngành bảo hiểm xã hội vận hành ổn định, hiệu quả, thông suốt; kịp thời phối hợp với các cơ quan, địa phương trong giải quyết thủ tục hành chính liên thông.

c) Theo dõi, đánh giá tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ bảo hiểm y tế thông qua liên thông điện tử; chủ động phối hợp với Sở Tư pháp, Công an tỉnh và UBND cấp xã xử lý kịp thời các trường hợp chậm trễ, tồn đọng.

d) Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi thông qua liên thông điện tử.

7. UBND xã, phường, đặc khu

a) Chủ tịch UBND xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm trực tiếp trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả triển khai liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính tại địa phương.

b) Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân cách thức nộp hồ sơ trực tuyến 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông theo Quyết định số 1012/QĐ-UBND ngày 19/6/2024 của UBND tỉnh.

c) Chỉ đạo, quán triệt nghiêm việc triển khai thực hiện 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông gắn với việc tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06/CP tại địa phương. Yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, lực lượng đoàn viên thanh niên, hội viên... thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn, vận động người thân, gia đình và Nhân dân nơi cư trú nhận thức đầy đủ về giá trị, lợi ích của dịch vụ công nói chung cũng như 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông nói riêng, thực hiện tốt quy định của pháp luật về cư trú, thực hiện đăng ký khai sinh cho trẻ kịp thời đảm bảo điều kiện cho trẻ có thẻ bảo hiểm y tế để được khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

d) Chỉ đạo 100% Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã niêm yết công khai thủ tục hành chính 02 nhóm liên thông nhằm tạo thuận lợi cho người dân tìm hiểu, tra cứu thông tin liên quan thủ tục hành chính và cử công chức, viên chức hướng dẫn người dân thực hiện.

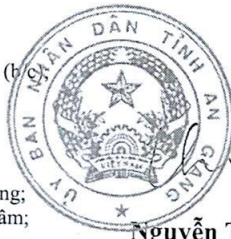
đ) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ và Quyết định số 1012/QĐ-UBND ngày 19/6/2024 của UBND tỉnh, thực hiện đầy đủ việc ký số bản điện tử Giấy khai sinh/Trích lục khai tử và các giấy tờ hộ tịch khác đã được Hệ thống tạo lập và trả kết quả bản điện tử qua Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, ứng dụng VNeID và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch UBND xã, phường, đặc khu nghiêm túc tổ chức thực hiện. Trường hợp triển khai không đầy đủ, không hiệu quả hoặc để xảy ra tình trạng tồn đọng kéo dài, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tư pháp, Bộ Công an (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh, UBND tỉnh (b/c);
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các đ/c Bí thư xã, phường, đặc khu;
- Công thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh An Giang;
- Vp. UBND tỉnh: LĐVP, Phòng, ban, Trung tâm;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, nstudy, "HT".

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Phong

